

Bản án số: 289/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 10 - 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Tốt.

2/ Ông Nguyễn Công Chiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đô – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 388/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1725/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế B; giới tính: Nam; sinh ngày: 02/7/1986; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số căn cước: 07908601XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Phạm Văn H3, con bà Nguyễn Thị Kim D; có vợ: Phạm Thanh Tr, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. (có mặt)

2. Quách Hà Đức H; giới tính: Nam; sinh ngày: 20/5/1990; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số căn cước: 07909001XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: đường TL41, Tổ 4, Khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường TL41, Tổ 4, Khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Quách Văn D2, con bà Hà Hữu D3; có vợ: Phan Thị Bích V1, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. (có mặt)

3. **Nguyễn Thị Thanh V**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 18/02/2001; sinh tại: Tỉnh Vĩnh Long; số căn cước: 08630100XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, Tổ 24, Khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; con ông Nguyễn Hữu H4, con bà Thạch Thị Thanh; có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. (có mặt)

4. **Cao Thị Minh H1**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 18/11/1995; sinh tại: Tỉnh Khánh Hòa; số căn cước: 05619501XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Trần Nguyên Hãn, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Nguyễn Oanh, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; con ông Cao Trung K, con bà Phan Thị Gái H5; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Quách Văn Dng, sinh năm: 1959; địa chỉ: Khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V là bạn quen biết nhau ngoài xã hội. Trưa ngày 31/8/2023 cả bốn người cùng nhau ngồi nhậu tại quán Song Phụng thuộc phường Thạnh Xuân, Quận 12. Tại đây, B và H rủ V và H1 sau khi nhậu xong sẽ thuê phòng và mua ma túy để sử dụng. Do V có quen biết với người bán ma túy có tên Zalo là “Nam Anh” nên H đã yêu cầu V liên hệ cho người này đặt mua 5 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay với giá tiền tổng cộng là 3.800.000 đồng và hẹn giao ma túy tại trước cửa khách sạn Loan Phượng. Do B và H đã trả tiền nhậu và hiện không còn đủ để trả tiền mua ma túy nên B và H đã kêu H1 ứng tiền trả trước, sau này B và H sẽ góp lại mỗi người một nửa trả đủ 3.800.000 đồng cho H1 và không yêu cầu H1, V trả tiền thuê phòng và mua ma túy sử dụng. Ngoài ra khi nhậu tại quán Song Phụng, B đã cho V 500.000 đồng tiền “boa”, B và H còn hứa sau khi cùng B và H sử dụng ma túy xong, B và H sẽ trả thêm cho H1 và V mỗi người 1.000.000 đồng tiền “boa”.

Sau khi đã thống nhất, đến khoảng 19 giờ 00 ngày 31/8/2023, B có nhiệm vụ điều khiển xe mô tô biển số 59G3-05541 chở Cao Thị Mỹ H1 tới khách sạn Loan Phượng thuê phòng trước (Phòng 201), tiền thuê phòng B và H mỗi người sẽ góp một nửa. Riêng H điều khiển xe mô tô biển số 59G1-266.22 chở V đi về nhà lấy loa và đèn để nghe nhạc, phục vụ việc sử dụng ma túy. Sau khi vào phòng 201, V cho người bán ma túy số điện thoại của H để H chỉ đường đến giao ma túy. Khi người bán đến giao ma túy thì gọi vào điện thoại Nokia của H yêu cầu xuống nhận ma túy. V và H1 là người trực tiếp xuống lấy ma túy tại trước cửa khách sạn Loan Phượng. H1 đã dùng điện thoại của mình chuyển khoản số tiền 3.800.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của mình (số tài khoản 1013844181 đứng tên Cao Thị Minh H1 mở tại Ngân hàng Vietcombank) chuyển vào tài khoản số 8616091996666 đứng tên HOANG VAN QUANG mở tại Ngân hàng MB Bank. Đặc điểm gói ma túy được giấu dưới đáy hộp kem Body còn 5 viên thuốc lắc được bỏ vào trong túi nylon, cả hai cùng được để vào trong 01 túi nylon màu đỏ. Khi đem ma túy lên đến phòng 201, cả bốn người lấy ma túy khay đồ vào tờ tiền 1.000 đồng sau đó dùng lửa hơi nóng để nấu ma túy và đổ ra bàn gỗ để mọi người lấy thẻ ATM do B đứng tên kẻ đường ma túy khay sử dụng. B, H, V, H1 đều đã sử dụng ma túy khay và thuốc lắc. (B và H mỗi người sử dụng một viên thuốc lắc, V và H1 mỗi người sử dụng nửa viên).

Lúc 00 giờ 10 phút, ngày 01/9/2023, Công an Quận 12 kiểm tra hành chính khách sạn Loan Phượng, địa chỉ 1B4, tổ 9, Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12. Khi kiểm tra đến phòng 201 do Phạm Thế B thuê ở, thời điểm kiểm tra phòng có Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V. Qua kiểm tra bắt quả tang Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V đang cùng nhau sử dụng chất ma túy. Thu giữ trên bàn trong phòng có chất bột màu trắng (là ma túy loại Ketamine các đối tượng đang sử dụng còn dư) và 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (là ma túy loại Ketamine), 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Phạm Thế B, 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng (là dụng cụ các đối tượng dùng để sử dụng ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số 9634/KL-KTHS, ngày 08 tháng 9 năm 2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tinh thể không màu 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu V tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V và hình dấu Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1555 gam loại Ketamine.

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu V tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và

Nguyễn Thị Thanh V và hình dấu Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3869 gam loại Ketamine.

- 02 viên màu vàng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu V tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V và hình dấu Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7947 gam loại MDMA.

Vật chứng thu giữ:

- Tang vật thu giữ của Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Cao Thị Minh H1 và Nguyễn Thị Thanh V:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng.

+ Chất bột màu trắng để ở trên bàn (được bỏ vào trong 01 gói nylon để thu giữ).

+ 01 túi nylon bên trong có 02 viên nén màu vàng.

+ 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Phạm Thế B,

+ 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn.

+ 01 túi nylon; 01 hộp giấy bên ngoài có ghi chữ “kem body cao cấp”; 01 hộp nhựa.

+ 01 loa và 01 đèn.

- Thu giữ của Quách Hà Đức H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bên ngoài không ghi số Imei; và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên ngoài ghi số Imei 352415900178967, tình trạng máy đã qua sử dụng, không kiểm tra được bên trong máy.

+ 01 xe mô tô biển số 59G1-266.22 xe có số khung là BY-360204, số máy là F27E-1200924. Qua xác minh xe mô tô này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Quách Văn Dng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã trả xe mô tô trên cho ông Quách Văn Dng theo quy định.

- Thu giữ của Phạm Thế B: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung bên ngoài có ghi số Imei: 354312/13/000402/2. Tình trạng máy đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình không kiểm tra được bên trong máy; 01 xe mô tô biển số 59G3-055.41, loại xe: Hai bánh, số loại: AIR BLADE, màu sơn: Đỏ Đen; số máy: JK14E0005713, số khung: RLHJK1408NZ004492, dung tích xi lanh: 124 cm³.

- Thu giữ của Cao Thị Minh H1: 1 điện thoại di động hiệu Iphone, bên ngoài không ghi số Imei; tiền Việt Nam 500.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh V: 01 điện thoại di động hiệu SamSung bên ngoài có ghi số Imei: 355185/44/217169/2.

Tại Cáo trạng số: 22A/CT-VKSQ12 ngày 28/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đối với đối tượng (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam sao kê giao dịch đối với tài khoản ngân hàng số 1013844181 đứng tên Cao Thị Minh H1 và yêu cầu Ngân hàng Quân đội (MB Bank) xác minh số tài khoản ngân hàng số 8616091996666 tên HOANG VAN QUANG. Đồng thời cũng yêu cầu xác minh chủ thuê bao số điện thoại gọi cho H để giao ma túy. Nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Khi nhận được kết quả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 sẽ tiếp tục điều tra làm rõ đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, các điều 58, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1, mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý thì không đề cập giải quyết. Đề nghị xử lý vật chứng theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xử có cơ sở kết luận: Trưa ngày 31/8/2023, Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1 cùng nhau nhậu tại quán nhậu Song Phụng thuộc phường Thạnh Xuân, Quận 12. Sau khi nhậu xong thì B, H rủ V, H1 cùng sử dụng ma túy và tất cả đồng ý, tiền thuê phòng và tiền mua ma túy sử dụng thì B và H hùn nhau trả. Sau đó B chở H1 đến khách sạn Loan Phụng lấy phòng trước (phòng 201), H chở V về nhà H lấy loa, đèn để sử dụng khi chơi ma túy nên đến sau. V đã liên hệ người bán ma túy có tài khoản Zalo là “Nam Anh” để mua ma túy giùm cho B, H. Khoảng 19 giờ 00 ngày 31/8/2023, tại khách sạn Loan Phụng, người giao ma túy đến gọi điện thoại cho H. H và B nhờ V, H1 xuống cửa khách sạn lấy ma túy và nhờ H1 trả tiền giùm, H và B sẽ trả tiền lại cho H1 sau. V, H1 đã trực tiếp xuống nhận ma túy tại trước cửa khách sạn, H1 đã chuyển khoản trả tiền cho người bán ma túy với số tiền 3.800.000 đồng, rồi V và H1 mang ma túy lên Phòng 201 đưa ma túy cho B, H. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/9/2023 thì bị lực lượng Công an Quận 12 phát hiện bắt quả tang thu giữ ma túy có khối lượng còn lại sau khi sử dụng là 1,5424 gam loại Ketamine và 0,7947 gam loại MDMA.

[2.1] Như vậy, B và H hùn tiền mua ma túy (B, H trả lại cho H1 sau), trả tiền thuê phòng, rủ V và H1 đến khách sạn để cùng sử dụng ma túy. V và H1 là người giúp B, H mua ma túy và trả tiền mua ma túy trước giùm cho B, H. Như vậy, các bị cáo B, H, V và H1 đã có hành vi liên quan nhau và cùng nhau chuẩn bị ma túy, dụng cụ và địa điểm để sử dụng ma túy. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, có 04 người cùng sử dụng ma túy nên hành vi của các bị cáo là phạm tội đối với 02 người trở lên, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Đồng thời, khi Công an Quận 12 phát hiện bắt quả tang còn thu giữ của các bị cáo khối lượng ma túy còn lại sau khi sử dụng là 1,5424 gam loại Ketamine và 0,7947 gam loại MDMA.

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA (0,7947 gam) mà các bị cáo bị thu giữ so với mức tối thiểu được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(0,7947\text{g}/5\text{g}) \times 100\% = 15,89\%$.

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy Ketamine (1,5424 gam) mà các bị cáo bị thu giữ so với mức tối thiểu được quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: $(1,5424\text{g}/20\text{g}) \times 100\% = 7,71 \%$.

Tổng tỷ lệ về phần trăm về khối lượng của MDMA, Ketamine là $15,89 \% + 7,71 \% = 23,6\%$, thuộc trường hợp dưới 100%.

Vì vậy, các bị cáo Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1 bị thu giữ 1,5424 gam loại Ketamine và 0,7947gam loại MDMA để sử dụng. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[3] Xét thấy, đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, các bị cáo phạm 02 tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng (không rõ lai lịch) đã bán, giao ma túy cho các bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã yêu cầu Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam sao kê giao dịch đối với tài khoản ngân hàng số 1013844181 đứng tên Cao Thị Minh H1 và yêu cầu Ngân hàng Quân đội xác minh số tài khoản ngân hàng số 8616091996666 tên HOANG VAN QUANG. Đồng thời cũng yêu cầu xác minh chủ thuê bao số điện thoại gọi cho H để giao ma túy. Nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Khi nhận được kết quả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 sẽ tiếp tục điều tra làm rõ đề nghị xử lý sau. Tòa án đã trả hồ sơ đề nghị điều tra làm rõ thông tin của chủ tài khoản HOANG VAN QUANG và người giao ma túy gọi điện thoại cho Quách Hà Đức H. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 cho rằng vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ nên đề nghị xử lý sau. Do đó, Tòa án không có căn cứ để xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã xử lý thì không đề cập giải quyết.

01 gói ma túy đã niêm phong vụ số 1943/23; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Phạm Thế B (B không yêu cầu nhận lại); 01 túi nylon; 01 hộp giấy bên ngoài có ghi chữ “kem body cao cấp”; 01 hộp nhựa - là vật cấm lưu hành, vật không

còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn; 01 loa và 01 đèn; 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên ngoài ghi số Imei 352415900178967 (thu giữ của Quách Hà Đức H); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, bên ngoài không ghi số Imei (thu giữ của Cao Thị Minh H1); 01 điện thoại di động hiệu SamSung bên ngoài có ghi số Imei: 355185/44/217169/2 (thu giữ của Nguyễn Thị Thanh V) – là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bên ngoài không ghi số Imei (thu giữ của Quách Hà Đức H); 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung bên ngoài có ghi số Imei: 354312/13/000402/2 (thu giữ của Phạm Thế B) – không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho H, B theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô biển số 59G3-055.41 do Phạm thế B đứng tên. B sử dụng xe chở Cao Thị Minh H1 đi đến khách sạn Loan Phượng để sử dụng ma túy. Vì vậy, chiếc xe liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Cao Thị Minh H1. H1 và V xác định đây là tiền của B cho V khi V ngồi nhậu tại quán Song Phụng, V nhờ H1 giữ giùm. Xét thấy, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho V theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế B, Quách Hà Đức H, Nguyễn Thị Thanh V và Cao Thị Minh H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, các điều 58, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

Xử phạt bị cáo Quách Hà Đức H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh V 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

Xử phạt bị cáo Cao Thị Minh H1 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2023.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 gói niêm phong vụ số 1943/23; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank mang tên Phạm Thế B; 01 túi nylon; 01 hộp giấy bên ngoài có ghi chữ “kem body cao cấp”; 01 hộp nhựa.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 1.000 đồng; 01 loa và 01 đèn.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bên ngoài không ghi số Imei.

01 điện thoại di động hiệu Iphone, bên ngoài không ghi số Imei.

01 điện thoại di động hiệu SamSung bên ngoài có ghi số Imei: 355185/44/217169/2.

01 xe mô tô biển số 59G3-055.41, loại xe: Hai bánh, số loại: AIR BLADE, màu sơn: Đỏ Đen; số máy: JK14E0005713, số khung: RLHJK1408NZ004492, dung tích xi lanh: 124 cm³.

Trả lại cho Phạm Thế B 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung bên ngoài có ghi số Imei: 354312/13/000402/2.

Trả lại cho Quách Hà Đức H 01 điện thoại di động hiệu Nokia bên ngoài ghi số Imei 352415900178967.

Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh V số tiền 500.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 60/QĐ-VKS ngày 20/02/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Phiếu thu số 320 ngày 01/11/2023 của Công an Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (8)
- Thi hành án hình sự; (16)
- Bị cáo; (4)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (39)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp